**GV:Lưu Thị Mịn**

**Email:** **luuminlh@gmail.com**

**PHÒNG GD VÀ ĐT LÂM HÀ**

**ĐỀ CHÍNH THỨC CHO TOÀN HUYỆN**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – MÔN NGỮ VĂN 7**

**(Thời gian: 90 phút)**

**Năm học: 2023 -2024**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tùy bút, tản vănVăn bản nghị luận | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | **20** | **5** | **20** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tùy bút, tản văn | **\* Nhận biết**- Nhận biết được thể loại, các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, sự kiện trong tuỳ bút, tản văn.- Nhận biết được chất trữ tình, cái tôi, đặc trưng ngôn ngữ của tuỳ bút, tản văn.**\*Thông hiểu:**- Lí giải được vai trò, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, sự kiện trong tuỳ bút, tản văn.- Phân tích được đặc điểm ngôn ngữ, cái tôi trong tùy bút, tản văn.- Hiểu được chủ đề, cảm hứng chủ đạo của tác giả trong tác phẩm.- Chỉ ra được chất trữ tình, tình cảm, cảm xúc của người viết, thể hiện qua ngôn ngữ văn bản trong tùy bút, tản văn.- Xác định được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt và nghĩa của những từ có yếu tố đó; hiểu đặc trưng ngôn ngữ và trân trọng sự khác biệt về ngôn ngữ giữa các vùng miền.**\*Vận dụng:**- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc, rút ra được bài học trong cách nghĩ và cách ứng xử cho bản thân từ nội dung văn bản tuỳ bút, tản văn; Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thông điệp, tư tưởng của tác giả thể hiện qua tác phẩm tùy bút, tản văn.- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tuỳ bút, tản văn. | 4 TN | 4TN | 2 TL |  |
|  |  | Văn bản nghị luận | **Nhận biết**:- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học.- Nhận biết được số từ/yếu tố Hán Việt thông dụng, nhận biết ngôn ngữ của các vùng miền; nhận biết mạch lạc trong văn bản.**Thông hiểu**:- Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản.- Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.- Nhận xét được cách triển khai ý kiến, lí lẽ và bằng chứng trong đoạn văn nghị luận. - Chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.- Xác định được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt và nghĩa của những từ có yếu tố đó.**Vận dụng:** **-** Thể hiện được thái độ của bản thân về vấn đề đặt ra trong văn bản.- Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | 3 TN | 5TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc | \* **Nhận biết**:- Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về văn biểu cảm.**\* Thông hiểu**:- Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản).\* **Vận dụng**:- Vận dụng được những tri thức về văn biểu cảm để viết bài văn thể hiện cảm nghĩ về con người hoặc sự việc; trình bày được những cảm xúc, suy nghĩ về đối tượng biểu cảm; biểu lộ được tình cảm, cảm xúc sâu sắc, chân thành dành cho con người hoặc sự việc đã lựa chọn.- Sử dụng ngôn từ hợp lí, kết hợp các yếu tố miêu tả, yếu tố tự sự.**\* Vận dụng cao:** - Có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ về đối tượng biểu cảm, diễn đạt sáng tạo, có giọng điệu riêng để biểu cảm hấp dẫn, lôi cuốn.- Lựa chọn đối tượng biểu cảm có tác dụng bồi đắp suy nghĩ tình cảm tốt đẹp trong cuộc sống | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN**  | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

 **I. ĐỌC HIỂU: (6.0 điểm)**

 **Đọc đoạn văn sau:**

*(...) Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*

*(...) Nhang trầm, đèn nến, và nhất là bầu không khí gia đình đoàn tụ êm đềm, trên kính dưới nhường, trước những bàn thờ Phật, bàn thờ Thánh, bàn thờ tổ tiên làm cho lòng anh ấm lạ ấm lùng, tuy miệng chẳng nói ra nhưng trong lòng thì cảm như có không biết bao nhiêu là hoa mới nở, bướm ra ràng mở hội liên hoan.*

*Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác. (...)*

 (Trích “Mùa xuân của tôi” – Vũ Bằng-SGK Ngữ văn 7, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2003 )

**\* Lựa chọn và khoanh tròn vào chữ cái trước mỗi đáp án đúng trong các câu sau:**

**Câu 1**: **Đoạn văn trên mang đặc điểm của thể loại nào?**

1. Du ký B.Truyện ngắn

C. Tùy bút D. Hồi ký

**Câu 2:** **Nhà văn Vũ Bằng đã tái hiện cảnh sắc thiên nhiên và không khí mùa xuân của vùng nào?**

A. Đồng bằng Bắc bộ B. Duyên hải Nam trung bộ

C. Đồng bằng sông Cửu Long D.Tây Nguyên

**Câu 3: Trong đoạn văn trên, tác giả yêu thích nhất mùa xuân vào thời điểm nào?**

A.Vào ngày mùng một đầu năm B. Sau rằm tháng giêng

1. Trong ba ngày tết D.Trước rằm tháng giêng

**Câu 4: Mùa xuân được tác giả cảm nhận lần lượt bằng những giác quan nào?**

 A. Thính giác, xúc giác, vị giác, khứu giác

 B. Thị giác, vị giác, xúc giác, thính giác

 C. Thị giác, xúc giác, thính giác, khứu giác

 D. Thính giác, vị giác, thị giác, xúc giác

**Câu 5: Từ *“ phong ”* trong câu** *“Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong”* **có nghĩa là gì?**

 A. Đẹp đẽ B. Oai phong.

 C. Cơn gió D. Gói kín

**Câu 6: Vẻ đẹp của mùa xuân trong đoạn trích được miêu tả như thế nào?**

A.Tươi tắn và sôi động B. Lạnh lẽo và u buồn

C.Trong sáng và nồng cháy D. Se lạnh mà ấm áp

 **Câu 7: Cảm xúc chủ đạo của tác giả trong đoạn văn trên là gì?**

1. Tình yêu và ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên
2. Tình yêu và sự gắn bó tha thiết với quê hương
3. Ca ngợi và tự hào về vẻ đẹp quê hương
4. Tự hào và ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên

**Câu 8: Ngôn ngữ trong đoạn trích trên có đặc điểm như thế nào?**

 A. Tinh tế sống động, mang hơi thở đời sống, giàu hình ảnh, giàu chất trữ tình

 B. Giàu hình ảnh, mang nhiều nét nghĩa hàm ẩn, giàu chất trữ tình

 C. Tinh tế sống động, ngắn gọn súc tích, giàu chất trữ tình

 D. Giàu hình ảnh, giàu nhạc điệu, mang hơi thở cuộc sống

**\*Tự luận**

**Câu 9.** Em hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 đến 7 câu ) bày tỏ cảm xúc về vẻ đẹp mùa xuân trên quê hương em?

**Câu 10.** Mỗi khi Tết đến xuân về là dịp nhà nhà được sum vầy đoàn tụ. Hãy nêu ít nhất hai hoạt động ý nghĩa mà em cùng làm với gia đình trong dịp Tết vừa qua.

 **II. VIẾT: (4.0 điểm):**

 Trong cuộc sống hàng ngày, có biết bao nhiêu người đáng để chúng ta thương yêu và dành nhiều tình cảm. Hãy viết bài văn biểu cảm về người em yêu quý nhất.

**---- Hết ----**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I |  | ĐỌC HIỂU | 6,0  |
|  | 1 | C | 0,5  |
| 2 | A | 0,5  |
| 3 | B | 0,5  |
| 4 | C | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | B | 0,5 |
| 8 | A | 0,5 |
|  | 9 | HS trình bày đúng:- Nội dung: Gợi tả vẻ đẹp mùa xuân quê hương và bày tỏ được cảm xúc chân thành về vẻ đẹp mùa xuân nơi mình sinh sống… - Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo dung lượng, diễn đạt mạch lạc, đúng chính tả, ngữ pháp…  | 1,00.750.25 |
|  | 10 | HS nêu được ít nhất 02 việc đã làm có ý nghĩa cùng gia đình trong dịp Tết. VD: phụ giúp gia đình dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa chuẩn bị đón Tết; đi chúc tết thăm hỏi ông bà, họ hàng; đi tảo mộ, đi du xuân… cùng gia đình...*- Lưu ý:* *+ Nêu được 1 việc phù hợp, ý nghĩa: 0.5 điểm.* *+ Kể các việc không phù hợp như: đi chơi với bạn bè, làm bài tập …* không cho điểm | 1,0  |
| II |  | VIẾT | 4,0 |
|  |  \* Hình thức:- Bài viết có bố cục ba phần rõ ràng: Mở bài – Thân bài – Kết bài- Diễn đạt mạch lạc, đúng chính tả, ngữ pháp… | 0,25 0.25 |
|  | \* Nội dung: HS triển khai bài văn theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác biểu cảm, kết hợp miêu tả, tự sự ***Mở bài:***- Giới thiệu đối tượng biểu cảm và nêu cảm nghĩ chung về đối tượng ấy.***Thân bài:***Lần lượt biểu lộ những tình cảm, cảm xúc chân thật của người viết qua những phương diện:+ Biểu cảm về ngoại hình (kết hợp tả, bộc lộ cảm xúc)+ Biểu cảm về tính tình, việc làm, sở thích,... (kết hợp kể, tả, bộc lộ cảm xúc)+ Kỉ niệm đáng nhớ (kể, tả sinh động bộc lộ cảm xúc)***Kết bài:***- Khẳng định tình cảm, cảm xúc, ... dành cho đối tượng; rút ra điều đáng nhớ đối với bản thân; mong ước, hứa hẹn... | 2.5 |
|  | \* Vận dụng cao:- Có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ về đối tượng biểu cảm, diễn đạt sáng tạo, có giọng điệu riêng để biểu cảm hấp dẫn, lôi cuốn.- Lựa chọn đối tượng biểu cảm có tác dụng bồi đắp suy nghĩ tình cảm tốt đẹp trong cuộc sống | 1.0  |

**\* Lưu ý**: Trên đây là những định hướng mang tính chất khái quát. Trong quá trình chấm giáo viên cần căn cứ vào bài làm cụ thể của học sinh để đánh giá phù hợp, tôn trọng sự sáng tạo của các em.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_